

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2022/HS-ST
Ngày: 11/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1981, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1947; bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: Ngày 25/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tuyên xử 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 04/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 09/4/2007, bị Công an xã Phước Thiện ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 29/4/2007, bị Công an xã Phước Thiện ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 08/5/2007, bị Công an xã Phước Thiện ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 07/6/2007, bị Công an xã Phước Thiện ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 31/7/2007, bị UBND xã Phước Thiện ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 06 tháng.

+ Ngày 07/5/2008, bị đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng theo Quyết định số 1306/QĐ.UBND ngày 23/4/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đến ngày 30/2/2009 trở về hòa nhập cộng đồng.

+ Ngày 25/9/2010, bị đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng theo Quyết định số 2424/QĐ.UBND ngày 16/9/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đến ngày 25/9/2012 trở về hòa nhập cộng đồng.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Lý Thị M, sinh năm 1993, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp C , xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Ngọc D (chết) và bà Trương Thị L , sinh năm 1961; bị cáo có chồng tên Đỗ Văn T , sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2018;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị Cẩm Thị N , sinh năm 2004

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Đ.

(Bị hại vắng tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/02/2022, Nguyễn Thanh Đ rủ Lý Thị M (sinh năm 1993) cùng nhau đi cướp giật tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, M đồng ý. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 60Y5-1983 chở M đi lòng vòng các con đường thuộc khu công nghiệp Nhơn Trạch xem có ai sơ hở thì cướp giật tài sản. Khi đến đoạn đường đối diện Công ty Kosteel Vina thuộc Khu công nghiệp Nhơn Trạch 2 thì phát hiện chị Cẩm Thị N (sinh năm 2004), ngụ tại thôn 1, xã Buôn Choash, huyện Krông nô, tỉnh Đắk Nông đang cầm trên tay chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A05S trên tay, Đ liền ngừng xe, nói M lái xe còn Đ đi bộ đến chỗ chị N đứng nhanh chóng giật chiếc điện thoại trên tay chị N rồi chạy ra xe M đợi sẵn để M chở Đ chạy thoát. Chị N truy hô “Cướp, cướp”, nên quần chúng nhân dân cùng chị N nhanh chóng đuổi theo bắt giữ Đ và M cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 20/KLĐG-HĐĐG ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Nhơn Trạch kết luận 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A05S có giá trị là 2.940.000 đồng (hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc mô tô biển kiểm soát 60Y5-1983.
- 01 điện thoại di động hiệu điện thoại di động hiệu Samsung A05S đã xử lý vật chứng trả cho chị Cẩm Thị N).

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho chị Cẩm Thị N, chị N không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc mô tô biển kiểm soát 60Y5-1983 Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M dùng làm phương tiện phạm tội, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 186/CT-VKS-NT ngày 24 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lý Thị M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho chị Cẩm Thị N, chị N không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc mô tô biển kiểm soát 60Y5-1983 là phương tiện Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M dùng làm phương tiện phạm tội, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi nghe xong bản luận tội, các bị cáo không có ý kiến gì và không tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Đ và bị cáo Lý Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 19 giờ ngày 08/2/2022, Nguyễn Thanh Đ điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 60Y5-1983 chở Lý Thị M đi cướp giật tài sản. Khi đến đoạn đường đối diện Công ty Kosteel Vina thuộc Khu công nghiệp Nhơn Trạch 2, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện chị Cẩm Thị N đang cầm trên tay chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A05S. Đoàn dừng xe, nói Kha lái xe còn Đ đi bộ đến chỗ chị N đứng nhanh chóng giật chiếc điện thoại trên tay chị Ngọc rồi chạy ra xe Kha đợi sẵn để M chở Đoàn tẩu thoát thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo trùng khớp lời khai ban đầu, phù hợp với lời khai của bị hại cùng chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố các bị cáo tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu về mặt an ninh và trật tự trong xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Xét cần áp dụng hình phạt nghiêm để cách li các bị cáo ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian sửa chữa bản thân trở thành người có ích cho xã hội và nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Đ có nhân thân xấu. Bị cáo M có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Về tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Đ là chủ mưu cầm đầu rủ rê bị cáo M thực hiện hành vi cướp giật. Bị cáo M là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo Đoàn.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc mô tô biển kiểm soát 60Y5-1983 là phương tiện Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M dùng làm phương tiện phạm tội, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho chị Cẩm Thị N, chị N không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 BLTTHS.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 298, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lý Thị M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2022.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ và Lý Thị M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Oanh